

NGÂN HÀNG NHÀ
NƯỚC

Số: 183/2000/QĐ-NHNN2

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 6 năm 2000

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Về việc bổ sung và hủy bỏ một số tài khoản trong Hệ thống tài khoản

kế toán Ngân hàng Nhà nước ban hành theo Quyết định số 425/1998/QĐ-NHNN2

ngày 17-12-1998 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 01/1997/QH10 ngày 12-12-1997;

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02-3-1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế toán - Tài chính Ngân hàng Nhà nước,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Bổ sung vào hệ thống tài khoản kế toán Ngân hàng Nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 425/1998/QĐ-NHNN2 ngày 17-12-1998 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước một số tài khoản sau:

1.- Bổ sung Tài khoản 323 "Các khoản phải thu về xây dựng cơ bản":

Tài khoản này có các tài khoản cấp III sau:

3231- Tạm ứng vốn xây dựng cơ bản cho các dự án

3232- Vốn đầu tư xây dựng cơ bản gửi tại Ngân hàng thương mại

3233- Tạm ứng vốn xây dựng cơ bản cho bên B

3239- Các khoản phải thu khác

Nội dung hạch toán của các tài khoản cấp III như sau:

Tài khoản 3231- Tạm ứng vốn xây dựng cơ bản cho các dự án

Tài khoản này chỉ mở tại Ngân hàng Nhà nước (*Vụ Kế toán - Tài chính*) dùng để hạch toán số vốn xây dựng cơ bản Ngân hàng Nhà nước đã tạm ứng cấp cho các dự án.

Bên Nợ ghi: - Số tiền tạm ứng.

Bên Có ghi: - Số tiền thu hồi tạm ứng.
- Số tiền được xử lý chuyển vào các tài khoản thích hợp khác.

Số dư Nợ: - Phản ánh số tiền đang tạm ứng cho các đơn vị Ngân hàng Nhà nước về xây dựng cơ bản.

Hạch toán chi tiết: - Mở tài khoản chi tiết cho từng dự án, công trình xây dựng cơ bản.

Tài khoản 3232 - Vốn đầu tư xây dựng cơ bản gửi tại Ngân hàng thương mại

Tài khoản này mở tại các đơn vị Ngân hàng Nhà nước (*Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước, Cục Công nghệ tin học, Cục quản trị, Văn phòng đại diện Ngân hàng Nhà nước tại TP Hồ Chí Minh*) dùng để hạch toán số tiền được Ngân hàng Nhà nước tạm cấp vốn xây dựng cơ bản đang gửi tại Ngân hàng thương mại.

Bên Nợ ghi: - Số tiền được tạm cấp để xây dựng cơ bản gửi vào Ngân hàng thương mại.

Bên Có ghi: - Số tiền lấy ra sử dụng cho xây dựng cơ bản.

Số dư Nợ: - Phản ánh số tiền để xây dựng cơ bản hiện còn đang gửi tại Ngân hàng thương mại.

Hạch toán chi tiết: - Mở tài khoản chi tiết cho từng dự án, công trình xây dựng cơ bản.

Tài khoản 3233 - Tạm ứng vốn xây dựng cơ bản cho bên B

Tài khoản này mở tại các đơn vị Ngân hàng Nhà nước (*Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước, Cục Công nghệ tin học, Cục quản trị, Văn phòng đại diện Ngân hàng Nhà nước tại TP. Hồ Chí Minh*) (bên A) dùng để hạch toán số tiền các đơn vị Ngân hàng Nhà nước đã tạm ứng cho khách hàng (bên B) trong quá trình thực hiện dự án đầu tư xây dựng cơ bản.

Bên Nợ ghi: - Số tiền tạm ứng.

Bên Có ghi: - Số tiền thu hồi tạm ứng.

Số dư Nợ: - Phản ánh số tiền đang tạm ứng cho khách hàng.

Hạch toán chi tiết: - Mở tài khoản chi tiết theo từng đơn vị, cá nhân nhận tạm ứng.

Tài khoản 3239 - Các khoản phải thu khác

Tài khoản này mở tại các đơn vị Ngân hàng Nhà nước (*Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước, Cục Công nghệ tin học, Cục quản trị, Văn phòng đại diện Ngân hàng Nhà nước tại TP. Hồ Chí Minh*) dùng để hạch toán các khoản phải thu khác về xây dựng cơ bản phát sinh trong quá trình hoạt động, ngoài những nội dung đã được hạch toán vào các tài khoản thích hợp.

Bên Nợ ghi: - Số tiền phải thu.

Bên Có ghi: - Số tiền thu được.

Số tiền được xử lý chuyển vào các tài khoản thích hợp khác.

Số dư Nợ: - Phản ánh số tiền các đơn vị Ngân hàng Nhà nước còn phải thu.

Hạch toán chi tiết: - Mở tài khoản chi tiết theo từng khách hàng chịu trách nhiệm thanh toán.

2.- Bổ sung Tài khoản 466 " Các khoản phải trả về xây dựng cơ bản":

Tài khoản này có các tài khoản cấp III sau:

4661- Vốn Ngân sách Nhà nước cấp cho dự án

4662- Vốn đầu tư xây dựng cơ bản Ngân hàng Nhà nước tạm cấp

4663- cho dự án

4669- Tiền bảo hành công trình xây dựng cơ bản, tài sản cố định giữ lại chưa đến hạn trả

Các khoản phải trả khác

Nội dung hạch toán của các tài khoản cấp III như sau:

Tài khoản 4661 - Vốn Ngân sách Nhà nước cấp cho dự án

Tài khoản này mở tại các đơn vị Ngân hàng Nhà nước (*Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước, Cục Công nghệ tin học, Cục quản trị, Văn phòng đại diện Ngân hàng Nhà nước tại TP. Hồ Chí Minh*) để hạch toán theo dõi số vốn xây dựng cơ bản đã được Ngân sách Nhà nước cấp phát, thanh toán theo giá trị khối lượng xây dựng cơ bản đã hoàn thành.

Bên Có ghi: - Sử dụng vốn Ngân sách Nhà nước cấp phát vào xây dựng cơ bản.

Bên Nợ ghi: - Thanh toán vốn Ngân sách Nhà nước cấp đầu tư xây dựng cơ bản với Ngân hàng Nhà nước khi công trình hoàn thành được duyệt quyết toán.

Số dư Có: - Phản ánh số vốn Ngân sách Nhà nước đã cấp phát, để thanh toán cho công trình xây dựng cơ bản đã hoàn thành chưa được quyết toán.

Hạch toán chi tiết: - Mở tài khoản chi tiết cho từng dự án, công trình xây dựng cơ bản.

Tài khoản 4662 - Vốn đầu tư xây dựng cơ bản Ngân hàng Nhà nước tạm cấp cho dự án

Tài khoản này mở tại các đơn vị Ngân hàng Nhà nước (*Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước, Cục Công nghệ tin học, Cục quản trị, Văn phòng đại diện Ngân hàng Nhà nước tại TP. Hồ Chí Minh*) dùng để hạch toán số vốn xây dựng cơ bản do Ngân hàng Nhà nước tạm cấp và đơn vị đã nhận được.

Bên Có ghi: - Số vốn xây dựng cơ bản nhận của Ngân hàng Nhà nước.

Bên Nợ ghi: - Thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản với Ngân hàng Nhà nước khi công trình hoàn thành được duyệt quyết toán.

Số dư Có: - Phản ánh số vốn được tạm cấp để đầu tư xây dựng cơ bản chưa thanh toán với Ngân hàng Nhà nước.

Hạch toán chi tiết: - Mở tài khoản chi tiết cho từng dự án, công trình xây dựng cơ bản.

Tài khoản 4663- Tiền bảo hành công trình xây dựng cơ bản, tài sản cố định giữ lại chưa đến hạn trả

Tài khoản này mở tại các đơn vị Ngân hàng Nhà nước (*Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước, Cục Công nghệ tin học, Cục quản trị, Văn phòng đại diện Ngân hàng Nhà nước tại TP. Hồ Chí Minh*) dùng để hạch toán số tiền bảo hành công trình xây dựng cơ bản (theo qui định hiện hành là 5% giá trị công trình) của đơn vị nhận thầu công trình.

Bên Có ghi: - Số tiền bảo hành công trình, tài sản cố định mà đơn vị Ngân hàng Nhà nước giữ lại.

Bên Nợ ghi: - Số tiền bảo hành công trình, tài sản cố định mà đơn vị Ngân hàng Nhà nước trả cho đơn vị nhận thầu.

Số dư Có: - Phản ánh số tiền bảo hành công trình, tài sản cố định của đơn vị nhận thầu mà đơn vị Ngân hàng Nhà nước giữ lại chưa đến hạn trả.

Hạch toán chi tiết:- Mở tài khoản chi tiết theo từng đơn vị, cá nhân nhận thầu công trình, tài sản cố định.

Tài khoản 4669 - Các khoản phải trả khác

Tài khoản này mở tại các đơn vị Ngân hàng Nhà nước (*Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước, Cục Công nghệ tin học, Cục quản trị, Văn phòng đại diện Ngân hàng Nhà nước tại TP. Hồ Chí Minh*) dùng để hạch toán các khoản phải trả khác về xây dựng cơ bản phát sinh trong quá trình hoạt động, ngoài những nội dung đã được hạch toán vào các tài khoản thích hợp.

Bên Có ghi: - Số tiền phải trả.

Bên Nợ ghi: - Số tiền đã trả hoặc được giải quyết chuyển vào